Triển khai "kĩ thuật nói bóng - Shadowing" nhằm cải thiện khả năng phát âm cho sinh viên không chuyên tiếng Anh

Lê Thị Thu Huyền

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
Đường Phạm Văn Đồng, quận Cầu Giấy,
Hà Nội, Việt Nam
Email: huyen.le.thu@gmail.com

TÓM TẮT: *Kĩ năng nói và phát âm tiếng Anh là một trong những điểm yếu của người Việt khi học ngoại ngữ này. Thói quen Việt hoá tiếng Anh, ngại giao tiếp và không được tiếp xúc với các tài liệu bản ngữ xác thực là một vài trong số những nguyên nhân khiến không ít người vẫn loay hoay với kĩ năng này dù đã học tiếng Anh lâu năm. Để góp phần giải quyết vấn đề này với sinh viên tiếng Anh không chuyên tại Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội, tác giả đã giới thiệu kĩ thuật Shadowing (tạm dịch: Kĩ thuật nói bóng) cho nhóm đối tượng này. Trong kĩ thuật Shadowing, người học cần lặp lại gần như đồng thời một cách chính xác nhất ngôn ngữ nói của người bản xứ mà họ nghe thấy. Thông qua việc triển khai áp dụng kĩ thuật Shadowing cho sinh viên, tác giả mong muốn tìm hiểu ảnh hưởng của kĩ thuật này đối với việc cải thiện khả năng phát âm tiếng Anh của sinh viên. Sau cùng, tác giả đưa ra một số đề xuất về việc áp dụng kĩ thuật Shadowing trong dạy và học kĩ năng nói tiếng Anh.*

TỪ KHÓA: **Kĩ thuật Shadowing; kĩ năng nói; phát âm; người học tiếng Anh; lớp học ngoại ngữ.**

Nhận bài 20/5/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 01/6/2021 → Duyệt đăng 15/6/2021.

1. Đặt vấn đề

Thực trạng dạy và học tiếng Anh ở Việt Nam cho thấy khả năng nói tiếng Anh của sinh viên (SV) đại học là một vấn đề đáng quan tâm bởi rất nhiều trong số họ đã học tiếng Anh nhiều năm nhưng vẫn không thể giao tiếp bằng ngôn ngữ này. Đối với người học tiếng Anh, một trong những khó khăn lớn nhất là phát âm và ngữ điệu trong câu (Pardede, 2018). Cho đến nay, có rất nhiều phương pháp học tập ngoại ngữ hiệu quả, trong số đó có một phương pháp tuy không mới nhưng vẫn chưa phổ biến rộng rãi tại Việt Nam mang tên Shadowing. Shadowing được cho là một trong những phương pháp thực tiễn rất có hiệu quả để nâng cao khả năng nghe - nói cho người học ngoại ngữ. Phương pháp này giúp cho người học ngoại ngữ có thể nắm bắt cách thức và mô phỏng được chính xác cách phát âm, ngữ điệu... của ngôn ngữ. Bài viết này nêu lên tình hình hiện tại về khả năng tiếng Anh nói của SV đại học không chuyên tiếng Anh và nguyên nhân phía sau. Thông qua nghiên cứu hành động về việc áp dụng kĩ thuật Shadowing đối với SV, tác giả mong muốn tìm hiểu ảnh hưởng của kĩ thuật này đối với việc cải thiện khả năng phát âm tiếng Anh của SV. Sau cùng, tác giả đưa ra một số đề xuất về việc áp dụng kĩ thuật Shadowing nhằm trong dạy và học tiếng Anh, đặc biệt trong việc luyện phát âm và ngữ điệu.

Qua thực trạng hiện nay về các khó khăn trong việc học tiếng Anh, tác giả mong muốn đề xuất việc sử dụng phương pháp Shadowing trong lớp học ngoại ngữ, giúp SV tạo thói quen duy trì thực hành hàng ngày nhằm nâng cao khả năng giao tiếp trong quá trình học tập. Do đây vẫn còn là phương pháp khá mới mẻ trong bối cảnh dạy và học tiếng Anh không chuyên ở Việt Nam, bài báo này hi vọng cung cấp kiến thức một cách khái quát nhất về quy trình thực hiện kĩ thuật Shadowing để người dạy và người học có thể tham khảo và thực hành phương pháp Shadowing đạt hiệu quả cao nhất.

Đây là một nghiên cứu hành động trên một lớp do chính tác giả trực tiếp giảng dạy ở cả hai học phần Tiếng Anh cơ sở (TACS) 3 và TACS 4. Đối tượng của nghiên cứu này là 20 SV năm thứ nhất hệ chất lượng cao (CLC) của Trường Đại học Công nghệ - Đại học Quốc gia Hà Nội. Sau 20 tuần với 232 giờ học trên lớp và 60 giờ học trực tuyến ở hai học phần, SV cần hình thành các kĩ năng và tiểu kĩ năng ngôn ngữ với trình độ tương đương trình độ B2 theo CEFR, hoặc bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, đồng thời SV cần nắm được định dạng và chiến lược làm bài thi chuẩn quốc tế IELTS (tương đương 6.0 IELTS). Nghiên cứu này chỉ tập trung khảo sát và điều tra về việc áp dụng kĩ thuật Shadowing và ảnh hưởng của nó đối với khả năng phát âm được thể hiện qua

phần trình bày của SV trong IELTS Speaking Part 2.

Nghiên cứu này được thực hiện sử dụng các công cụ sau:

Phiếu điều tra: Phiếu điều tra trước khi áp dụng kĩ thuật Shadowing gồm các câu hỏi nhằm thu thập ý kiến của đối tượng nghiên cứu về kĩ năng nói tiếng Anh, hiểu biết của đối tượng về kĩ thuật Shadowing. Phiếu điều tra sau khoá học tìm hiểu hiệu quả của bài tập Shadowing, bao gồm mối quan tâm của người học đối với kĩ thuật Shadowing, sự thay đổi về mối quan tâm đối với kĩ năng nói tiếng Anh, đặc biệt về phát âm, ảnh hưởng của nó đối với việc cải thiện tiếng Anh giao tiếp và liệu người học có sử dụng kĩ thuật Shadowing trong việc học tiếng Anh trong tương lai hay không.

Hai bài kiểm tra nói cho SV trước và sau khi giới thiệu kĩ thuật Shadowing: Hai kiểm tra nói này diễn ra trong vòng 2 phút/ SV, theo định dạng IELTS Speaking Part 2 (nói về một chủ đề trong vòng 2 phút, sau khi có 1 phút chuẩn bị). Đây cũng chính là định dạng của các bài thi nói cuối học phần TACS 3 và 4. Kết quả từ hai bài kiểm tra được so sánh để thấy sự khác biệt nếu có về khả năng phát âm, ngữ điệu của SV khi nói tiếng Anh sau khi thực hành kĩ thuật Shadowing.

Các bài thực hành kĩ thuật Shadowing hàng tuần trong suốt hai học phần TACS 3 và 4 (kéo dài 20 tuần): Sau khi tổng hợp dữ liệu thu được từ SV thông qua các bài tập trên, những vấn đề và những tiến bộ của người học sẽ được ghi chép lại, từ đó đưa ra đánh giá.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lí thuyết

2.1.1. Định nghĩa Shadowing

Shadowing là thuật ngữ có nguồn gốc từ từ "shadow" trong tiếng Anh có nghĩa là cái bóng. Kĩ thuật Shadowing (Kĩ thuật nói bóng), một kĩ thuật học ngôn ngữ được phát triển bởi giáo sư người Mĩ Alexander Arguelles, có nghĩa là người học cố gắng lặp lại những gì họ nghe một cách nhanh chóng và chính xác như khi họ nghe thấy nó. Guigang (1983) chỉ ra rằng, bài tập Shadowing đòi hỏi người học phải lặp lại một cách chính xác nhất ngôn ngữ nói của người bản xứ mà họ nghe thấy trong khoảng thời gian chậm hơn một chút hoặc gần như đồng thời. Theo Lambert (1992: 266), bài tập Shadowing là một nhiệm vụ theo dõi âm thanh nhịp nhàng đòi hỏi người luyện tập phải tạo ra âm thanh tức thì với tín hiệu kích thích âm thanh. Nói cách khác, Shadowing là kĩ thuật người học bắt chước âm (sound), trọng âm (stress) và ngữ điệu (intonation) của người bản xứ ngay sau khi nghe họ phát âm. Thoạt nhìn, Shadowing tương tự như một bài tập lặp lại (repeating). Tuy nhiên, hai phương pháp rõ ràng có sự khác biệt. Xem minh hoạ sơ đồ dưới đây được đưa ra bởi Hamada (2018) (xem Hình 1 và Hình 2):

Thời gian: ----------->
Người nói mẫu: *Shadowing is not as easy as it seems.*
Người học: *Shadowing is not as easy as it seems.*

Hình 1: Minh họa sơ đồ phương pháp Shadowing

Thời gian: ----------->
Người nói mẫu: *Shadowing is not as easy as...*
Người học: *Shadowing is not as easy as...*

Hình 2: Minh họa sơ đồ phương pháp Repeating

Do vậy, khác với kĩ thuật nghe và lặp lại (repeating), với Shadowing người học sẽ không chờ nghe hết cả câu và sau đó mới nhắc lại những gì người nói nói. Thay vào đó, người học và người nói gần như sẽ nói đồng thời, cụ thể, người học bắt chước hoàn toàn ngữ điệu, cách ngắt câu, luyến láy của họ. Những định nghĩa trên phản ánh mối quan hệ chặt chẽ giữa việc thực hành kĩ thuật Shadowing và khả năng nghe nói.Trong những năm gần đây, nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng kĩ thuật Shadowing có thể cải thiện khả năng bắt chước, khả năng tư duy, khả năng ghi nhớ và cảm nhận tiếng Anh của người học (Hamada, 2005).

2.1.2. Lợi ích của kĩ thuật Shadowing

Trong số những lợi ích mà kĩ thuật Shadowing đem lại cho người học phải kể đến phát âm chuẩn, cải thiện ngôn điệu và khả năng nói trôi chảy.

Thứ nhất, người học có thể hướng tới việc ***phát âm đúng*** khi thực hiện kĩ thuật Shadowing. Khi thực hành lặp lại, cố gắng bắt chước y hệt những âm thanh tiếng Anh, người học cũng đang luyện tập cho cơ thể quen với việc tạo ra các âm này, từ đó có thể xây dựng được giọng tiếng Anh gần với giọng bản ngữ.

Thứ hai, ***ngôn điệu*** khi nói ngôn ngữ của người học có thể được cải thiện đáng kể nhờ kĩ thuật Shadowing. Ngôn điệu (prosody) bao gồm ngữ điệu (intonation), trọng âm (stress), cao độ (loudness variations), cách ngắt nhịp (pausing) và nhịp điệu (rhythm).

Thứ ba, kĩ thuật Shadowing giúp người học ***tăng khả năng nói một cách trôi chảy***. Shadowing giúp tạo ra những liên kết trong bộ não khi thiết lập những âm thanh, từ ngữ và câu một cách nhanh và chính xác, do vậy, kĩ thuật này giúp người học hình thành phản xạ tốt hơn khi nói. Điều này rất quan trọng nếu người học muốn cải thiện sự lưu loát khi nói tiếng Anh.

2.2. Tài liệu sử dụng cho kĩ thuật Shadowing

Tài liệu sử dụng cho SV thực hành kĩ thuật Shadowing được lựa chọn từ chính bộ sách giáo trình dạy kĩ năng Nói - Lessons for IELTS. Tác giả tập trung vào khả

năng nói của SV trong IELTS Speaking Part 2 (nói về một chủ đề theo gợi ý trong vòng 2 phút) nên toàn bộ các file nghe để người học shadow đều là bài nói mẫu của dạng bài này. Dưới đây là một đề IELTS Speaking Part 2 được trích dẫn từ Unit 7, cuốn Lessons for IELTS.

Describe a course, subject, or class you would like to take in the future. You should say:

What the course is,

What is involved,

Where you would study,

And explain why it is that you want to take the course or study this subject.

Và đây là bài trả lời mẫu, có audio và transcript để người học có thể sử dụng để thực hiện kĩ thuật Shadowing:

A course I would love to take in the future is a Master of Business Administration, an MBA. This has been my dream for so long, and part of my goal is to study an MBA in an English-speaking country, such as Australia or New Zealand, because here in China, a degree from a reputable foreign university really helps you to get ahead. Anyway, the course involves studying lots of different subjects, including marketing, accounting, finance, and project management. It involves studying theory as well as practical examples, which I think is really useful. It takes about two years full time, and studying overseas is very expensive, but it's worth it to get an international education. I'd prefer to study in Australia or New Zealand, as I've heard the environment and climate in both countries are very good, and they are quite safe places to live. Of course, before I study my Master's, I need to finish my undergraduate degree here at the Nanjing University. The reason I want to study an MBA is because in the future, I hope to run my own import - export business and be a successful business owner.

Trong giáo trình dạy nói này có 20 unit tương ứng 20 chủ đề khác nhau, SV có cơ hội tiếp xúc với các chủ đề chia đều cho 20 tuần. Với mỗi chủ đề trong tuần, luôn có một (hoặc một vài) nhiệm vụ nói trong IELTS Speaking Part 2 và luôn có bài nói mẫu dưới dạng audio trong vòng 2 phút, đi kèm với transcript. Nếu giáo trình không đủ 3 bài nói mẫu, giảng viên sẽ tìm thêm một số đề nói và các bài nói mẫu khác không có trong sách giáo trình để đảm bảo có 3 bài mẫu khác nhau trong một tuần.

2.3. Các bước triển khai hoạt động Shadowing trong nghiên cứu

Quy trình triển khai hoạt động Shadowing được áp dụng với SV qua 20 tuần như sau:Trước hết, SV được hướng dẫn chi tiết về kĩ thuật Shadowing, cách thức thực hiện và được yêu cầu nộp lại phần ghi âm cho giáo viên. Tất cả các buổi hướng dẫn cho nội dung cần shadow đều được thực hiện qua ứng dụng họp trực tuyến Zoom. Như đã nói ở trên, mỗi tuần SV cần thực hiện Shadowing 3 bài mẫu khác nhau thuộc cùng một chủ đề. Do vậy, người dạy đã thu xếp 3 buổi Zoom trong 1 tuần để trực tiếp hướng dẫn người học về nội dung cần shadow (30 phút/ buổi).

Trong buổi Zoom, sau khi phân tích đề, người học nghe audio, nhìn vào văn bản transcript và cùng với giảng viên phân tích ý nghĩa và phát âm của từ vựng. Khi đã hiểu được phần transcript của bài mẫu, SV tiếp tục nghe bài mẫu và giáo viên hướng dẫn SV shadow từng câu một. SV bắt đầu shadow ở cấp độ câu, sau cùng là shadow toàn bộ văn bản.Tốc độ Shadowing được thực hiện từ chậm (dùng chức năng phát tốc độ chậm của audio) đến tốc độ nguyên bản của file gốc. Trong quá trình Shadowing, người học cần chú ý bắt chước phát âm, ngữ điệu,..., và đánh dấu những phần khó để lưu ý bắt chước chúng một cách lặp đi lặp lại. Sau khi SV luyện tập Shadowing theo hình thức cá nhân, giáo viên gọi một số SV đọc to và sửa phát âm, ngữ điệu. Sau khi luyện tập kĩ thuật Shadowing, một số SV đã có thể ghi nhớ nội dung. Sau cùng, nhiệm vụ của SV ở nhà là luyện tập thêm trước khi thu âm lại phần Shadowing của mình và nộp file thu âm cho giáo viên. Trong suốt thời gian 20 tuần của hai khoá học, toàn bộ SV đã cam kết luyện tập Shadowing hàng ngày và vào mỗi cuối tuần cần nộp 3 file thu âm (tương ứng 3 nội dung được hướng dẫn trong 3 buổi Zoom) để được giáo viên đánh giá và lưu kết quả.

2.4. Thu thập và thống kê dữ liệu

2.4.1. Thực trạng năng lực nói tiếng Anh của sinh viên không chuyên tiếng Anh

Từ thực tiễn giảng dạy và nghiên cứu tại Việt Nam, tác giả nhận thấy rằng, khả năng nói tiếng Anh của SV đại học thường kém hơn so với các kĩ năng khác như đọc - viết. Từ kết quả của bảng câu hỏi, hầu hết SV không chuyên tiếng Anh (90%) cảm thấy khó có thể nói trôi chảy về các chủ đề chung và thể hiện quan điểm cá nhân với cách phát âm và ngữ điệu chính xác. Từ kết quả của bài kiểm tra nói trước khi khoá học bắt đầu, đặc biệt có trường hợp SV chỉ có thể nói một vài cụm từ có liên quan và chưa biết cách triển khai bài nói 2 phút. Dưới đây là một số lí do chính: 1/ Trong giảng dạy tiếng Anh ở đại học hiện nay, mặc dù kĩ năng nói đã được chú trọng, song tỉ trọng điểm của kĩ năng này còn thấp so với các kĩ năng khác. Cụ thể, trong học phần TACS 3 ở Trường ĐH Công nghệ - ĐHQG Hà Nội, kĩ năng nói (thuộc bài thi tiến độ 2) chỉ chiếm 10%, trong khi bài thi cuối kì (bao gồm kĩ năng Đọc và Viết) chiếm tới 60%; 2/ Có một thực tế là SV thiếu môi trường giao tiếp ngôn ngữ. SV không chuyên tiếng Anh hiếm khi có cơ hội

giao tiếp bằng tiếng Anh. Ngoài ra, do thời lượng lên lớp không nhiều, khối lượng kiến thức lớn, cùng với sĩ số lớp học khá đông, không phải toàn bộ SV đều có cơ hội thực hành nói trên lớp.

2.4.2. Phân tích thống kê kết quả từ bảng câu hỏi

Theo khảo sát bảng câu hỏi trước thực nghiệm của 20 SV, 15/20 SV nghĩ rằng, kĩ năng nói tiếng Anh là rất quan trọng, hơn một nửa số SV quan tâm đến kĩ năng này; chỉ 6 SV có ý thức thực hành nói tiếng Anh hàng ngày, và toàn bộ số SV này cho biết họ chưa bao giờ nghe đến kĩ thuật Shadowing. Khảo sát bảng câu hỏi sau thực hành kĩ thuật Shadowing của 20 SV cho thấy sau thực nghiệm, 18/20 (90%) SV nhận thấy bài tập Shadowing rất thú vị. 19 (95%) SV cho biết khả năng nói tiếng Anh lưu loát của họ đã tiến bộ hơn trước. 100% SV đều cho rằng, phát âm tiếng Anh của họ đã được cải thiện rất nhiều. 17 (85%) SV tin rằng, kĩ thuật Shadowing đã cải thiện sự tự tin và hứng thú của họ trong việc nói tiếng Anh. 18/20 (chiếm 90%) người học cho biết họ sẽ tiếp tục sử dụng kĩ thuật Shadowing để thực hành nói tiếng Anh và luyện phát âm trong tương lai. Từ đó có thể khẳng định, bài tập Shadowing đã có tác động tích cực đến việc cải thiện khả năng nói tiếng Anh của SV.

2.4.3. Phân tích từ các bài tập Shadowing của sinh viên

Sau khi kết thúc khảo sát thực nghiệm, thu thập số liệu, tác giả tiến hành đánh giá kết quả thu âm của 20 đối tượng tham gia thực nghiệm. Mỗi SV đã nộp 60 bài nói Shadowing sau 20 tuần tiến hành. Bằng phương pháp phân tích so sánh, kết quả thực nghiệm được đánh giá trên tiêu chí phát âm. Dưới đây là tổng hợp những lỗi phát âm mà hơn một nửa số SV mắc phải khi nói tiếng Anh:

Lỗi bỏ qua phát âm âm đuôi (ending sounds)

Do thói quen nói tiếng Việt không có âm đuôi nên nhiều người học thường bỏ qua việc phát âm âm đuôi của từ. Ví dụ, rice được phát âm thành /raɪ/ thay vì /raɪs/; các âm cuối như /k/ trong "like" hay "think" thường xuyên không được phát âm. Đây là một lỗi phổ biến và nghiêm trọng bởi âm cuối trong tiếng Anh là phần thể hiện ý nghĩa của từ và phân biệt các từ với nhau.

Lỗi Việt hoá âm tiếng Anh

Một số âm thường hay bị Việt hóa bởi người học tiếng Anh, trong đó có các SV trong nghiên cứu: âm /eɪ/ thường được người Việt phát âm thành /ê/ hoặc /ây/ (ví dụ từ "explain" /ɪkˈspleɪn/ bị đọc thành /ɪkˈsplên/); âm /əʊ/ được phát âm thành /ô/ (ví dụ từ "road" /rəʊd/ đọc thành /rốt/. Ngoài ra, phần lớn SV khi thực hiện kĩ thuật Shadowing ban đầu còn chưa chú ý tới sự khác biệt giữa nguyên âm ngắn và nguyên âm dài (/ɪ/ và /i:/ trong cặp từ "sit" và "seat").

Lỗi quên nối âm

Đa số đối tượng trong nghiên cứu này quên nối âm cuối của từ đằng trước với âm đầu của từ đằng sau, ví dụ với các cụm cần nối âm như "love it" hay "consider it" thì người học thường đọc một cách rời rạc.

Lỗi không nhấn trọng âm (stress) hoặc nhấn trọng âm sai

Trong khi trọng âm là một phần rất quan trọng trong phát âm tiếng Anh, thì nhiều người học lại bỏ quên điều này, do tiếng Việt là ngôn ngữ đơn âm tiết và người Việt thường quen đọc từng âm tiết và không có trọng âm. Việc không nhấn trọng âm hoặc nhấn sai trọng âm tiếng Anh làm cho phần phát âm của họ rất cứng và gây khó hiểu cho người nghe. Điển hình trong phần bài luyện tập của SV là một số lỗi trọng âm như: education, theory, successful…

Lỗi không có ngữ điệu (intonation)

Tiếng Việt thuộc loại ngôn ngữ có thanh điệu và người nói gần như không để ý đến ngữ điệu của cả câu do mỗi từ trong tiếng Việt đã tự có thanh điệu. Trái lại, tiếng Anh thuộc loại ngôn ngữ không có thanh điệu. Do đó khi nói, người nói tập trung nhấn mạnh trọng âm và ngữ điệu của cả câu. Vì sự khác biệt trên, khi người Việt nói tiếng Anh thường gặp một trong hai khó khăn sau: nói không có ngữ điệu cho cả câu; hoặc nếu có ngữ điệu, thường sẽ không tự nhiên hoặc khác so với ngữ điệu của người bản xứ.

Có thể nói, Shadowing là một phương pháp hiệu quả để cải thiện phát âm. Càng về cuối khoá học, sau khi đã trải qua phần lớn thời gian thực hành kĩ thuật Shadowing, số lỗi phát âm sai ở người học đã được cải thiện đáng kể, người học nói có ngữ điệu tự nhiên hơn so với trước. Do vậy, nếu tiếp tục luyện tập Shadowing trong một thời gian nhất định và liên tục thì sẽ khắc phục được các lỗi về phát âm cũng như ngữ điệu.

2.4.4. Kết quả các bài kiểm tra nói

Để nghiên cứu ảnh hưởng của bài tập Shadowing đối với kĩ năng nói tiếng Anh, tác giả đã phân tích điểm kiểm tra miệng trước và sau khi áp dụng kĩ thuật Shadowing của nhóm SV. Việc chấm điểm của phần trình bày của thí sinh dựa trên 4 tiêu chí, bao gồm: Sự trôi chảy và lưu loát, Từ vựng, Ngữ pháp và Phát âm.Tác giả đặc biệt quan tâm tới năng lực phát âm (tập trung vào trọng âm, phát âm nguyên âm, phụ âm, nối âm và ngữ điệu) trong phần trình bày của SV nên tiêu chí này được ghi chép và phân tích kĩ càng.Tác giả nhận thấy sự tiến bộ rõ rệt ở phần trình bày trong bài kiểm tra nói trước và sau khoá học của SV. Điều này cũng tương đồng với kết quả từ các bài luyện tập Shadowing trong quá trình học như tác giả đã kết luận ở trên: càng về cuối khoá học thì người học đã cải thiện được đáng kể các lỗi phát âm và ngữ điệu của họ cũng tự nhiên và bài nói mềm

mại uyển chuyển hơn. Kết quả so sánh từ hai bài kiểm tra nói này cũng đồng nhất với nhận định của chính người học trong bảng câu hỏi sau khi họ áp dụng kĩ thuật Shadowing.

2.5. Một số đề xuất về việc áp dụng kĩ thuật Shadowing

2.5.1. Đối tượng nên áp dụng kĩ thuật Shadowing

Nghiên cứu chỉ ra rằng, người học không nhất thiết phải đạt một trình độ tiếng Anh nhất định mới có thể áp dụng. Người học hoàn toàn có thể bắt đầu từ con số 0 khi áp dụng kĩ thuật Shadowing, nhưng cần phải hiểu rõ bản chất và cách thực hiện kĩ thuật này (Hamada, 2005). Có một liên tưởng khá thú vị về kĩ thuật Shadowing: Việc một người luyện tập Shadowing giống như cách một em bé bắt đầu học nói trước khi thực sự hiểu được những gì mình nói ra. Tới lúc người học đã có một vốn kiến thức nhất định và hiểu được những gì mình nói, thì Shadowing đã giúp cho phát âm và ngữ điệu của họ tốt hơn nhiều rồi.

2.5.2. Một số gợi ý về việc lựa chọn tài liệu

Trong kĩ thuật Shadowing, việc chọn tư liệu nghe phù hợp rất quan trọng. Điều này phụ thuộc vào một số yếu tố như tốc độ bài nói, độ dài bài nói, mức độ khó của từ vựng xuất hiện trong bài nói, ... Những tài liệu được chọn nên là những video/audio do người bản xứ nói (có thể là phim, bài diễn thuyết, chương trình thực tế, hoặc chính tài liệu trong sách giáo trình đang học). Rõ ràng, những tài liệu xác thực (authentic materials) như vậy sẽ giúp người học tăng động lực học và tăng cơ hội tiếp xúc với ngôn ngữ thực được sử dụng trong các tình huống hàng ngày (Peacock, 1997). Cần lưu ý chọn video có phụ đề hoặc audio có transcript để có thể theo kịp được thông tin trong bài nói. Ngoài ra, khi mới bắt đầu, người học nên lựa chọn các chủ đề quen thuộc và hấp dẫn đối với bản thân trước, tránh các chủ đề khó hoặc chủ đề có nhiều từ chuyên ngành, dễ gây tâm lí chán nản trong quá trình luyện tập. Dưới đây là một số nguồn luyện tập hữu ích để người học luyện tập kĩ thuật Shadowing:

- Sử dụng chính các file nghe trong giáo trình Nghe - Nói ở trên lớp. Ngoài việc có sẵn transcript và phù hợp với trình độ của người học do giáo trình đã được lựa chọn bởi giảng viên, các bài nghe và bài nói mẫu trong giáo trình còn có nội dung liên quan đến chương trình học, hỗ trợ trực tiếp cho bài thi nói của SV.

- Thông qua các vlogger nổi tiếng khi họ nói về những chủ đề mà bản thân người học cảm thấy hứng thú. Người học có thể tìm hiểu chọn vlogger theo accent (giọng) mà người học mong muốn đạt được như Anh - Mĩ, Anh - Anh, Anh - Úc…

- Thông qua các kênh TED Talk (ted.com), TED Ed (ed.ted.com), VOA News (learningenglish.voanews.com), trang web cung cấp học liệu miễn phí của Hội đồng Anh (learnenglish.britishcouncil.org/en/listen-and-watch) và một số kênh miễn phí trên Youtube (như English Coach Chad: https://www.youtube.com/user/EnglishCoachChad hoặc English Listening: https://www.youtube.com/channel/UCOHVic4NVNvTk2THvUUfhqQ...).

2.5.3. Quy trình gợi ý về việc tự luyện tập kĩ thuật Shadowing

Khi áp dụng kĩ thuật này, không chỉ là đơn thuần người nói đọc to một số từ ngữ, kĩ thuật Shadowing còn đòi hỏi người nói phải phân tích, xử lý thông tin và bắt chước lối diễn đạt của nội dung nghe được. Dưới đây là gợi ý về các bước luyện tập theo phương pháp Shadowing:

Bước 1: Kích thích não bằng âm thanh

Sau khi chọn được tài liệu Shadowing, người học bắt đầu với việc nghe tài liệu trước. Người học nên nghe qua từ 1- 2 lần để quen với âm thanh từ vựng. Nếu muốn, người học có thể thực hiện silent Shadowing (đọc thầm) theo audio/video.

Bước 2: Nghiên cứu transcript

Bước quan trọng tiếp theo là nghiên cứu transcript. Lời khuyên là người học nên chép hoặc in transcript ra. Người học cần tra từ điển, ghi chép lại nghĩa và phát âm của những từ/cụm từ mới lạ xuất hiện trong bài để hiểu được nội dung trong bài nói của người bản ngữ. Trên bản chép tay/in của transcript, hãy đánh dấu lại những từ được nhấn mạnh, những từ được đọc lướt, những cụm từ được đọc nối âm... Bằng cách này, người học sẽ hiểu rõ hơn cách nhấn nhá, ngữ điệu trong văn nói của tiếng Anh. Rõ ràng, khi hiểu được nội dung của bài nói thì quá trình nghe và lặp lại sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.

Bước 3: Nghe và luyện tập từng câu

Để bắt đầu tập Shadowing, người học nên luyện tập chậm từng câu, cần nghe kĩ cách phát âm của người bản xứ (chú ý đến trọng âm, nguyên âm, phụ âm, âm cuối, nối âm, ngữ điệu) rồi dừng audio lại để bắt chước bằng cách phát âm to, rõ ràng.Thường các phần mềm phát audio trên máy tính hoặc điện thoại và các video clip (như trên ted.com hoặc youtube) đều có chức năng điều chỉnh tốc độ của người nói. Nếu người học thấy clip nói quá nhanh, có thể điều chỉnh tốc độ xuống 0.75 hoặc 0.5 cho phù hợp. Người học có thể tận dụng tính năng này để cảm nhận được cách ngắt nghỉ trong khi nói cũng như ngữ điệu. Tuy nhiên, kể cả là các audio/video nói nhanh, người học chỉ cần nghe và nói theo vài lần là gần như có thể bắt kịp với tốc độ của người nói.

Bước 4: Luyện tập cả đoạn

Sau khi luyện tập ở tốc độ chậm cả bài, người học có thể để lại file nghe ở tốc độ bình thường và thực hiện đọc song song với người nói, bắt chước trọng âm của

từ, nhịp điệu của câu. Khi đọc đồng bộ với bài mẫu, người học có thể dễ dàng nhận biết được điểm sai trong phát âm và ngữ điệu của bản thân, từ đó điều chỉnh để giống với những gì nghe được từ bản gốc.

Bước 5: Ghi âm

Khi đã tự tin về việc đọc và phát âm đoạn audio/ video đó, người học có thể tắt audio hoặc chuyển âm lượng video về 0, rồi đọc transcript/ phụ đề và ghi âm lại giọng của mình. Sau cùng, nghe lại file ghi âm và so sánh với bản gốc, đánh dấu lại phần chưa chính xác. Có thể lặp lại đến khi bản thân thấy hài lòng. Với phương pháp Shadowing được thực hiện qua 5 bước nêu trên, người học có thể tự luyện tập và cải thiện phát âm và ngữ điệu. Người học cần duy trì thói quen luyện tập kĩ thuật này nhiều lần trong tuần, đều đặn ít nhất 30 phút mỗi ngày, chắc chắn sẽ mang lại sự tiến bộ rõ rệt.

3. Kết luận

Thông qua nghiên cứu hành động, bài viết này đã cho thấy ảnh hưởng tích cực của bài tập Shadowing đối với việc cải thiện khả năng phát âm và ngữ điệu khi nói tiếng Anh của SV đại học không chuyên tiếng Anh. Nghiên cứu này chỉ tập trung vào việc cải thiện kĩ năng nói và phát âm tiếng Anh của SV khi trình bày về một chủ đề có gợi ý trước trong IELTS Speaking Part 2 nhờ kĩ thuật Shadowing. Các nghiên cứu sau này có thể hướng tới giao tiếp hội thoại bằng cách sử dụng các đoạn hội thoại hằng ngày hoặc trong phim,... làm tài liệu trong quá trình luyện tập Shadowing của người học. Shadowing được cho là một trong những phương pháp thực tiễn rất có hiệu quả để nâng cao khả năng nghe - nói cho người học ngoại ngữ. Cũng như bất kì cách học nào khác, kĩ thuật này có cả những mặt thuận lợi và khó khăn. Vì thời lượng của các khoá học chính khoá trên lớp có hạn, nên nếu chỉ áp dụng trong nghe nói trên lớp với tần suất từ 1 - 2 buổi/tuần thì hoàn toàn không thể mang lại hiệu quả cho người học được. Do đó, để giải quyết vấn đề này, người học cần nâng cao ý thức tự học và người dạy cần khuyến khích SV tự luyện tập song song với việc học trên lớp để mang lại hiệu quả cao nhất.

Tài liệu tham khảo

[1] Guigang, Y. ,(1983), *Discussion on the Rapid Shadowing Approaches*, College English, (1).

[2] Hamada, Y., (2015), *'Shadowing: Who benefits and how? Uncovering a booming EFL teaching technique for listening comprehension'*, Language Teaching Research, 20 (1), pp. 35–52.

[3] Hamada, Y., (2018), *Monitoring strategy in shadowing: Self-monitoring and pair-monitoring*, TESL Ontario, 44, p.19-24.

[4] Lambert, S., (1992), *Shadowing*, Meta, 37(2), pp. 263–273.

[5] Pardede, P. ,(2018), *Improving EFL Students' English Pronunciation by Using the Explicit Teaching Approach*, Journal of English Teaching, Volume 4 (3), pp. 143-155.

[6] Peacock, M. ,(1997), *The effect of authentic materials on the motivation of EFL learners*, ELT Journal: English Language Teachers Journal 51 (2), pp. 144-156.

IMPLEMENTING SHADOWING TECHNIQUE TO IMPROVE ENGLISH NON-MAJORS' PRONUNCIATION

Le Thi Thu Huyen

University of Languages and International Studies, Vietnam National University, Hanoi
Pham Van Dong, Cau Giay, Hanoi, Vietnam
Email: huyen.le.thu@gmail.com

ABSTRACT: *English speaking and pronunciation skills have been Vietnamese learners' weakneses when it comes to learning this foreign language. The differences between Vietnamese and English pronunciation, learners' communication anxiety and their not being exposed to authentic materials are among the reasons why many learners are still struggling with their oral performance despite having studied English for many years. English non-majors at the University of Engineering and Technology - Vietnam National University, Hanoi are not an exception. Shadowing technique, a useful technique in which language learners shadow or echo what native speakers speak as coincidentally and precisely as possible, was introduced to this group of subjects. Through the application of shadowing technique, the author would like to investigate the impact of this technique on the students' English pronunciation. Finally, some recommendations are presented on how to guide students to practice this technique to improve their English speaking ability.*

KEYWORDS: **Shadowing technique; speaking skill; pronunciation; English non-majors; EFL classroom.**